

Số: 5485/KH-UBND

Ninh Hòa, ngày 11 tháng 12 năm 2022.

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023 trên địa bàn thị xã Ninh Hòa

Thực hiện Kế hoạch số 12555/KH-BCĐLNVSATTP ngày 16/12/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

UBND thị xã Ninh Hòa xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023 trên địa bàn thị xã với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

- Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng; phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

- Thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành từ cấp huyện đến cấp xã, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết, lễ hội và có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm.

- Tăng cường huy động các kênh thông tin truyền thông để phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/12/2022 đến hết ngày 10/3/2023.

- Phạm vi: Trên địa bàn toàn thị xã Ninh Hòa.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

- Phổ biến và triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

- Huy động mọi nguồn lực của địa phương tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhà quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật, quản lý an toàn thực phẩm tại nơi diễn ra lễ hội; quản lý thực phẩm theo đặc thù địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định ATTP, phổ biến đến các cơ sở, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng; đặc biệt huy động hệ thống loa truyền thanh ở xã, phường tham gia tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về an toàn thực phẩm, kiến thức về an toàn thực phẩm; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau Tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân 2023.

- Nội dung tuyên truyền (*theo Phụ lục I đính kèm*).

2. Hoạt động kiểm tra: (*Nội dung chi tiết theo Phụ lục II đính kèm*)

- Tuyên huyện: Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND thị xã thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành và tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 tại các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn thị xã.

- Tuyên xã: UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo văn bản chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 của Ban Chỉ đạo cấp trên và UBND thị xã Ninh Hòa; tổ chức các Đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thực phẩm trên địa bàn quản lý theo phân công, phân cấp.

- Yêu cầu các Đoàn kiểm tra tổ chức thành phần đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, mẫu biểu kiểm tra thống nhất, chuẩn bị dụng cụ lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh, xử lý kịp thời các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

IV. CÔNG TÁC BÁO CÁO

UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này, gửi về Phòng Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm thị xã để tổng hợp

báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh theo quy định.

Thời gian gửi báo cáo cụ thể như sau:

1. Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trước ngày **04/01/2023** (theo mẫu 2 tại Phụ lục III).
2. Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trước ngày **07/02/2023** (theo mẫu 1 tại Phụ lục III).
3. Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân 2023 trước ngày **07/03/2023** (theo mẫu 1 tại Phụ lục III).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí từ ngân sách của thị xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.
- Việc sử dụng kinh phí tuân thủ theo quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế:

- Phối hợp với Phòng Y tế và các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thực phẩm trên địa bàn thị xã.
- Phối hợp với Phòng Y tế trong công tác báo cáo kết quả triển khai.

2. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền nội dung kiến thức đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tham mưu UBND thị xã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm có nguy cơ cao. Trong quá trình kiểm tra cần chú ý nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa thực phẩm. Nếu phát hiện thực phẩm không đảm bảo chất lượng vệ sinh ATTP cần xử lý nghiêm, kiên quyết không để những sản phẩm này đến tay người tiêu dùng (Theo nội dung Phụ lục hướng dẫn triển khai công tác kiểm tra kèm theo Kế hoạch này).

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế tiến hành điều tra nguyên nhân khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

- Tổng hợp, tham mưu UBND thị xã báo cáo kết quả triển khai gửi UBND tỉnh, Sở Y tế theo quy định.

3. Trung tâm Y tế thị xã

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Y tế và các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác kiểm tra, thông tin tuyên truyền về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đến các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng trên địa bàn thị xã trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

- Đảm bảo sẵn sàng đội ngũ nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư và phương tiện để xử lý và cứu chữa kịp thời nạn nhân bị ngộ độc thực phẩm; phối hợp với Phòng Y tế điều tra nguyên nhân khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

- Chủ động giám sát các ca bệnh để kịp thời phát hiện các trường hợp ngộ độc thực phẩm.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế phối hợp với công chức Văn hóa – Xã hội tham mưu cho UBND các xã, phường triển khai đợt kiểm tra liên ngành về ATTP trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn quản lý.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức tuyên truyền về vệ sinh ATTP lồng ghép với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao nếp sống vệ sinh, khoa học thay đổi phong tục tập quán lạc hậu để hạn chế nguy cơ xảy ra ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền nhiễm qua thực phẩm.

6. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Cân đối nguồn ngân sách đảm bảo tài chính cho các hoạt động ATTP đã được phê duyệt trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

7. Công an thị xã

- Cử thành viên tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm của thị xã trong dịp tết nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 khi có yêu cầu.

- Tham gia giải quyết các vụ việc phát sinh về vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn.

8. Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao

- Viết bài, đưa tin về công tác quản lý ATTP tại địa phương. Dành thời lượng từ 1-2 phút với tần suất 2-3 lần/tuần để tuyên truyền các quy định của pháp luật về ATTP, phổ biến kiến thức thực hành về đảm bảo vệ sinh ATTP; nêu gương những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thực hiện tốt các quy định của pháp luật về đảm bảo vệ sinh ATTP, đồng thời phản ánh những cơ sở vi phạm quy định pháp luật về đảm bảo ATTP, để người tiêu dùng biết và lựa chọn thực phẩm an toàn.

- Báo cáo kết quả phối hợp tuyên truyền về ATTP trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 gửi cho Phòng Y tế theo đúng thời gian quy định.

9. UBND các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai công tác đảm bảo ATTP trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023 trên địa bàn quản lý theo đúng thời gian quy định.

- Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của địa phương những kiến thức và quy định của pháp luật trong việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023. *(Nội dung chi tiết xem tại Phụ lục I)*

- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh ATTP tổ chức kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn. *(Nội dung chi tiết xem tại Phụ lục II)*

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế và các đơn vị liên quan điều tra, xử lý khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn quản lý.

- Báo cáo kết quả triển khai theo đúng thời gian quy định.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các kiến thức về đảm bảo vệ sinh ATTP cho hội viên với các hình thức dễ tiếp thu như: nói chuyện, giao lưu, hội thi tìm hiểu kiến thức, từ đó nhân rộng kiến thức ra cộng đồng để người dân biết cách chọn mua và sử dụng thực phẩm an toàn.

UBND thị xã Ninh Hòa đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã phường triển khai thực hiện các nội dung nêu trên./.

(Đính kèm các phụ lục có liên quan)

Nơi nhận: (VBĐT)

- Chi cục ATVSTP (báo cáo);
- Thường trực HĐND (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND thị xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH thị xã;
- Các phòng: Y tế; Kinh tế; TC-KH; VH-TT;
- Trung tâm Y tế thị xã;
- Trung tâm VH-TT&TT;
- Đội Quản lý thị trường số 02;
- Công an thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, YT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Minh Tâm

Phụ lục I
HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN
BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO
VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 21 /KH-UBND ngày 04 / 01 /2023
của UBND thị xã Ninh Hòa)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình.
2. Người tiêu dùng thực phẩm.
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền trước Tết:

a) Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý:

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản như:

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ;

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023;

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thị xã.

b) Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực

phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh chưng, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương,...

c) Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Cách chế biến thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2. Tuyên truyền trong Tết

a) Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý:

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

b) Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số

38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương,...

c) Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày Tết.

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phụ tạng động vật hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, Không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, hư hỏng.

3. Tuyên truyền sau Tết và mùa lễ hội

a) Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý:

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Tuyên truyền công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ thị xã đến xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

b) Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Hàng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

c) Đối với người tiêu dùng:

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản, sử dụng thực phẩm an toàn.

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, hư hỏng.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: huy động Đài Phát thanh, Truyền hình dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyển tải Thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão 2023”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần

chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các Cấp ủy Đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

- Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023.

- Hoạt động truyền thông phải bảo đảm tuân thủ quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

IV. KHẨU HIỆU CỦA ĐỢT TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO VÀ LỄ HỘI XUÂN 2023

1. Vì sức khỏe người tiêu dùng, hãy sản xuất ra những sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;
2. Không sử dụng thực phẩm đã ôi thiu, mốc hỏng;
3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;
4. Không lạm dụng rượu, bia để tết Quý Mão trọn niềm vui;
5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;
6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đầy đủ để tăng cường sức khỏe, phòng chống dịch bệnh.

Phụ lục II
HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI KIỂM TRA
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN
QUÝ MÃO VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 31 /KH-UBND ngày 04 / 01 /2023
của UBND thị xã Ninh Hòa)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến huyện đến xã theo Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chi thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chi thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chi thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm ...và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2023, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về An toàn

thực phẩm và Ban Chỉ đạo liên ngành về Vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Khánh Hòa. Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố; tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết và các lễ hội như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm,...và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó:

- Các đoàn kiểm tra tuyến thị xã: tập trung kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở thực phẩm nhỏ lẻ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Các đoàn kiểm tra tuyến xã, phường: tập trung kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

2. Nội dung kiểm tra

a) Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/ Giấy cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm (đối với cơ sở thuộc diện phải cấp giấy);
- Giấy xác nhận đủ sức khỏe; giấy xác nhận tập huấn kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Hồ sơ công bố/tự công bố sản phẩm (đối với những sản phẩm thuộc phải công bố/tự công bố);
- Nhãn sản phẩm hàng hóa thực phẩm (đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn);
- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo (đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm);
- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ;
- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật ATTP, Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công Thương;
- Quy trình sản xuất, bảo quản thực phẩm;
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;

- Nguồn nước dùng cho sản xuất thực phẩm;
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định;
- Các nội dung khác có liên quan.

b) Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm);

- Giấy xác nhận đủ sức khỏe; giấy xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp chế biến thực phẩm;

- Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm của cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ;
- Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm;
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm được sử dụng tại cơ sở;
- Việc lưu mẫu thức ăn và hồ sơ kiểm thực 3 bước;
- Việc bảo đảm nước sạch dùng cho chế biến thực phẩm;
- Kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết;
- Các nội dung khác có liên quan.

c) Đối với cơ sở thức ăn đường phố:

- Cơ sở có đảm bảo cách biệt nguồn gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm;

- Thức ăn có được bày bán trên giá, kệ, phương tiện bảo đảm an toàn thực phẩm;

- Kiểm tra nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;

- Kiểm tra dụng cụ ăn uống, chứa đựng thực phẩm;

- Kiểm tra dụng cụ che nắng mưa, bụi bẩn, côn trùng và động vật gây hại;

- Kiểm tra nguồn nước phục vụ chế biến, kinh doanh thực phẩm;

- Kiểm tra điều kiện sức khỏe, kiến thức và thực hành của chủ và người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm;

- Kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết;
- Các nội dung khác có liên quan.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

Cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm các cấp thành lập các Đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra trực tiếp tại các cơ sở. Trong quá trình kiểm tra thực hiện theo quy trình chung tiến hành các cuộc kiểm tra trong đó chú trọng:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở.
- Thu thập tài liệu liên quan;
- Kiểm tra thực tế cơ sở thực phẩm, sản phẩm thực phẩm;
- Kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu an toàn thực phẩm;
- Lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có);
- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm;
- Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Kết thúc đợt kiểm tra, các đoàn tiến hành báo cáo, đánh giá việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở và đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý an toàn thực phẩm.

IV. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022).
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/ 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 19/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;
- Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 /4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;
- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01/4/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/ 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực

hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/ 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các Đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để nội dung quảng cáo các sản phẩm không phù hợp quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp sửa chữa, khắc phục đạt yêu cầu.

- Trong quá trình kiểm tra, các Đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương (Ủy ban nhân dân) nơi có cơ sở được kiểm tra để xử lý theo quy định.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm

Căn cứ tình hình thực tế dự báo nguy cơ và yêu cầu công tác quản lý tại địa phương; Trường Đoàn thanh tra, kiểm tra quy định cụ thể việc lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

Phụ lục III
CÁC MẪU BÁO CÁO

*(Kèm theo Kế hoạch số 11 /KH-UBND ngày 04 / 01/2023
của UBND thị xã Ninh Hòa)*

MẪU 1

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm
tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023**

Kính gửi:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Xây dựng kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể).

II. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÃ TRIỂN KHAI

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/ phạm vi bao phủ
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra: (theo Mẫu 2)

III. TÌNH HÌNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2023 (từ ngày 25/01/2022 đến ngày 10/3/2022)

TT	Chỉ số	Năm 2023	Số cùng kỳ năm 2022	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi viện (ca)			
5.	Nguyên nhân (cụ thể)			

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

.....

2. Hạn chế, tồn tại

.....

3. Kiến nghị

.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão
và mùa Lễ hội Xuân năm 2023

Kính gửi:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO (nêu cụ thể)

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TẠI CƠ SỞ THỰC PHẨM

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra:

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

a) Số đoàn kiểm tra tuyến huyện:

b) Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh thực phẩm				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Thức ăn đường phố				
	Tổng số (1 + 2 + 3+4)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở					
2	Cơ sở được kiểm tra					
	Đạt (số cơ sở/%)					
	Vi phạm (số cơ sở/%)					
3	Xử lý vi phạm					
	Phạt tiền:					
a	- Số cơ sở:					
	- Tiền phạt (đồng):					
	Xử phạt bổ sung:					
b	- Tước quyền sử dụng GCN					

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm					
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo					
	- Đình chỉ hoạt động;					
	- Tịch thu tang vật...					
c	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

* **Ghi chú:** nêu cụ thể tên thực phẩm, số lượng bị tiêu hủy; tên sản phẩm phải khắc phục về nhãn.

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
I	Xét nghiệm tại labo			
1	Hóa lý			
2	Vi sinh			
II	XN nhanh thực phẩm			
III	XN nhanh dụng cụ (chén, tô, muông...)			
Cộng				

- **Đối với xét nghiệm tại labo:** nêu cụ thể loại sản phẩm được xét nghiệm, các chỉ tiêu xét nghiệm tại labo; tên loại sản phẩm không đạt, tên chỉ tiêu không đạt.

- **Đối với xét nghiệm nhanh thực phẩm:** nêu rõ loại thực phẩm, tên chỉ tiêu; tên loại sản phẩm không đạt, tên chỉ tiêu không đạt.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp tết Nguyên đán năm 2023 so với tết Nguyên đán năm 2022.

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ (ghi cụ thể)